

CÔNG TY CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ HÓA LÒNG MIỀN NAM

DỰ THẢO



**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2015**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2015

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

1. Thời gian: Bắt đầu lúc **08** giờ ngày **21** tháng **04** năm **2015**
2. Địa điểm: Phòng họp Sunflower Ballroom A, Khách sạn REX, Số 141 Nguyễn Huệ, Quận I, TP.HCM
3. Nội dung:

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung cụ thể</b>
<b>8h00 - 8h30</b>	Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông.
<b>8h30 - 8h40</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào cờ (Nhạc, hát Quốc ca), tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu;</li> <li>- Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu;</li> <li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội;</li> <li>- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.</li> </ul>
<b>8h40 - 8h50</b>	Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
<b>8h50 - 10h00</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014, Kế hoạch SXKD năm 2015;</li> <li>- Báo cáo của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015;</li> <li>- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015;</li> <li>- Nội dung các tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất PV Gas South năm 2014 (đã được kiểm toán);</li> <li>+ Tờ trình về việc Phương án chia cổ tức, thường Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015;</li> <li>+ Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015;</li> </ul> </li> </ul>
<b>10h00 - 10h15</b>	Nghỉ giải lao.
<b>10h15 – 11h10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung các tờ trình (tiếp) <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015;</li> <li>+ Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tại một số điều, khoản theo Luật Doanh nghiệp 2014.</li> </ul> </li> <li>- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.</li> </ul>
<b>11h10 - 11h20</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết;</li> <li>- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.</li> </ul>
<b>11h20-11h30</b>	Tuyên bố bế mạc Đại hội.

## MỤC LỤC

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số trang</b>
<b>Phần I</b>	<b>Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015</b>	<b>4</b>
<b>Phần II</b>	<b>Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014, Kế hoạch SXKD năm 2015</b>	<b>7</b>
<b>Phần III</b>	<b>Báo cáo của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015</b>	<b>16</b>
<b>Phần IV</b>	<b>Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015</b>	<b>22</b>
<b>Phần V</b>	<b>Nội dung các tờ trình</b>	<b>26</b>
	+ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất PV Gas South năm 2014 (đã được kiểm toán)	27
	+ Tờ trình về việc Phương án chia cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015	28
	+ Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015	30
	+ Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015	32
	+ Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ tại một số Điều, khoản theo Luật doanh nghiệp 2014	33
<b>Phần VI</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2015</b>	<b>41</b>

# PHẦN I

## QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam,

### **I. Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 theo đúng quy định.

### **II. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015:**

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:
  1. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của người ủy quyền và người nhận ủy quyền.
  2. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải là văn bản gốc có đầy đủ chữ ký của bên ủy quyền, bên nhận ủy quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.
  3. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 15 giờ 00 ngày 20/04/2015.

### **III. Trật tự của Đại hội:**

- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong khu vực Hội trường Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc cài đặt chế độ rung.

### **IV. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

- Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam.
- Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu.

### **3. Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông:**

- Các quyết định của ĐHĐCD liên quan việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
- Các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

### **V. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:**

- Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.
- Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

### **VI. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:**

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề này sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **VII. Trách nhiệm của Ban Thư ký:**

- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

#### **VIII. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

*Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.*

**PHẦN II**  
**BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014,**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

**PHẦN I**

**TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2014**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**a. Thuận lợi**

- Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (KMN) là thành viên của Tổng Công ty khí Việt Nam, được sự hỗ trợ của Tập đoàn/Tổng Công ty trong việc đảm bảo cơ bản về nhu cầu vốn và nguồn hàng đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh.
- Chính sách pháp luật Nhà nước ngày một hoàn thiện hơn tạo ra môi trường kinh doanh bình đẳng, các doanh nghiệp chính đáng có điều kiện thuận lợi để phát triển.
- Hệ thống cơ sở vật chất của KMN về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh. KMN có điều kiện để chủ động hơn trong công tác tồn trữ hàng hóa và khai thác tối đa hiệu quả sử dụng kho chứa, trạm chiết hiện có.
- Thương hiệu PETROVIETNAM GAS có uy tín ngày càng tăng trên thị trường và 5 thương hiệu khác của KMN là: VT Gas, AGas, Đặng Phước Gas, JP Gas, ĐakGas ngày một khẳng định vị trí của mình tại mỗi địa phương.
- Bộ máy tổ chức của Công ty ngày càng hoàn thiện, các đơn vị, chi nhánh trải rộng khắp các tỉnh thành theo khu vực thị trường.
- Tập thể CB.CNV đoàn kết nhất trí, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty giao.

**b. Khó khăn**

- Tình trạng suy thoái kinh tế kéo dài, phục hồi chậm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống sinh hoạt của người dân. Nhu cầu LPG tiêu thụ trên thị trường xuống mức thấp, các đơn vị kinh doanh LPG càng gặp nhiều khó khăn trong khi nền kinh tế chưa có dấu hiệu phục hồi: hầu hết các khách hàng đại lý đều giảm khả năng tiêu thụ hàng, các khách hàng công nghiệp phải sản xuất cầm chừng, một số chuyển sang sử dụng nhiên liệu thay thế với đơn giá cạnh tranh hơn như: điện, than đá, trấu...
- Biến động giá thế giới ngày càng không theo quy luật: Giá CP liên tục giảm mạnh, từ tháng 12/2013 giá CP là 1.162,5 USD/tấn giảm 52% xuống còn 560 USD/Tấn vào tháng 12/2014, bên cạnh đó giá dầu thế giới liên tục giảm mạnh ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của KMN.
- Khó khăn về nguồn hàng:

- + Trong 10 tháng đầu năm 2014 tình hình nguồn hàng không ổn định, nguồn hàng từ Dung Quất bị cắt giảm, KMN phải xin mua bổ sung hàng từ nguồn Dinh Cố/Nhập khẩu với giá cao để đảm bảo hàng cung cấp cho khách hàng, yếu tố trên đã làm ảnh hưởng rất nhiều tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của KMN.
- + Nhà máy lọc dầu Dung Quất tạm ngưng hoạt động và xuất bán sản phẩm để bảo dưỡng định kỳ trong khoảng thời gian dài (từ tháng 05 – 07/2014), điều này dẫn đến sự cạnh tranh về cả nguồn hàng, chất lượng và đơn giá so với nguồn LPG từ Dung Quất.
- + Từ tháng 10/2014 kết quả đầu giá Thị Vải/Dinh cő tăng thêm 26 USD/MT so với giai đoạn trước, dẫn tới giá dầu vào đều tăng trong khi nhu cầu tiêu thụ giảm thấp làm cho tình hình kinh doanh những tháng cuối năm càng khó khăn.
- Một số thương hiệu nhỏ mới xâm nhập vào thị trường đưa các chương trình hỗ trợ, giảm giá làm ảnh hưởng đến hệ thống khách hàng hiện hữu của KMN.
- Tình hình gian lận thương mại trong kinh doanh LPG vẫn tồn tại ở hầu hết các khu vực thị trường trong khi khung xử phạt vi phạm hiện nay không đủ mạnh.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**

### **1. Công tác sản xuất - kinh doanh**

- Xây dựng, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của KMN trên cơ sở triển khai thực hiện các Nghị quyết/Chương trình hành động và chỉ đạo của Tập đoàn/Tổng công ty.
- Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm từ những kết quả đạt được năm 2013 để đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014.
- Lãnh đạo KMN thường xuyên làm việc với các đơn vị, chi nhánh trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong SXKD của từng đơn vị, chi nhánh.

#### **❖ Đối với kinh doanh CNG:**

Năm 2014, tình hình kinh doanh của các khách hàng Gạch men, gốm sứ, sắt thép gặp nhiều khó khăn, sản phẩm sản xuất ra tiêu thụ chậm, hàng tồn kho nhiều dẫn đến sản lượng CNG của một số khách hàng thấp hơn cùng kỳ năm 2013. Vượt qua những khó khăn trên, KMN đã nỗ lực đàm phán với khách hàng, duy trì sản lượng của những khách hàng hiện hữu, tìm kiếm những khách hàng mới để đảm bảo hoàn thành kế hoạch được giao. Sản lượng CNG năm 2014 hợp nhất đạt hơn 159 triệu M3, đạt 115% kế hoạch được giao, tăng trưởng 12% so với năm 2014.

#### **❖ Đối với kinh doanh LPG:**

Trước tình hình kinh tế khó khăn và sự cạnh tranh gay gắt của các Công ty kinh doanh Gas khác trên thị trường, nhưng dưới sự hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn/Tổng Công ty khí Việt Nam, tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV của KMN đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch sản lượng LPG được giao. Thương hiệu PETROVIETNAM GAS và các thương hiệu khác của KMN đã có mặt ở khắp các tỉnh thành khu vực phía Nam. Tổng sản lượng LPG năm 2014 là 236.893 tấn đạt 111% kế hoạch, trong đó sản lượng LPG dân dụng là 151.848 tấn, đạt 101% kế hoạch, tăng trưởng

4% so với năm 2013. Giữ vững vị trí là đơn vị dẫn đầu trên thị trường kinh doanh LPG dân dụng với 34,5% thị phần bán lẻ khu vực phía Nam.

❖ **Đối với sản xuất, sơn sửa bảo dưỡng vỏ bình Gas:**

- Từ tháng 10/2013, sau khi trở thành chi nhánh của KMN, nhà máy bình khí đã có những bước tiến lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể: trong năm 2014, số lượng vỏ bình làm mới là hơn 294.000 vỏ bình đạt 147% so với kế hoạch, tăng trưởng 65% so với cùng kỳ năm 2013.
- Nhằm chủ động và tiết kiệm chi phí, KMN đã đầu tư hệ thống trạm sơn sửa, kiểm định vỏ bình tại 3 khu vực:

Khu vực Miền Đông Nam Bộ: trạm sơn sửa Nhà máy bình khí;

Khu vực Miền Tây Nam Bộ: trạm sơn sửa CN Cần Thơ;

Khu vực Miền Trung: trạm sơn sửa CN Bình Định.

Kết quả sản suất kinh doanh năm 2014 của KMN đạt được như sau:

a) Số liệu sản lượng:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ %
I.	Sản lượng				
1	Khí nén CNG	M <sup>3</sup>	138.960.000	159.338.585	114,7%
-	CNG KMN	M <sup>3</sup>	68.960.000	84.712.243	105,9%
-	CNG Việt Nam	M <sup>3</sup>	70.000.000	74.626.342	101,4%
2	Khí hóa lỏng LPG (*)	Tấn	213.000	236.893	111,2%
-	LPG rời	Tấn	62.168	85.045	136,8%
-	LPG bình	Tấn	150.832	151.848	100,7%
3	Vỏ bình làm mới	Vỏ	200.000	294.259	147,1%
4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000	183.503	101,9%
5	Xăng dầu	Lít	3.800.000	4.231.742	111,4%

(\*) Đã loại trừ phần trùng sản lượng của Công ty VT Gas

b) Số liệu Tài chính:

Đvt: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ %
Số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:				
I	Doanh thu	6.784,9	7.657,77	112,86%
II	Lợi nhuận trước thuế	194,3	246,61	126,92%
Số liệu báo cáo tài chính riêng:				
I	Doanh thu	5.452,20	5.560,59	101,99%
II	Lợi nhuận trước thuế	103,70	146,93	141,69%

## 2. Công tác Đầu tư Xây dựng cơ bản

Cơ bản hoàn thành các công việc trong kế hoạch, đáp ứng được tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng, an toàn PCCC và đưa vào khai thác đạt hiệu quả, cụ thể như:

- Hoàn thành và đưa vào hoạt động dự án Di dời nhà máy bình khí Dầu khí cuối tháng 11/2014.
- Hoàn thành việc quyết toán dự án Cung cấp CNG cho phương tiện GTVT trong tháng 12/2014
- Tháng 09/2014, hoàn thành việc mua lại toàn bộ cổ phần của công ty PTT tại VTGas.
- Hoàn thành việc mua sắm 10 modules chở CNG, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng trong tháng 11/2014.

## 3. Công tác chế độ, chính sách cho người lao động

- Cơ cấu tổ chức:
  - + Hiện tại KMN hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, gồm có một công ty thành viên là Công ty cổ phần CNG Việt Nam; hai đơn vị trực thuộc là Công ty TNHH MTV kinh doanh khí hóa lỏng Miền Đông và Công ty TNHH khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas) và 12 Chi nhánh phân vùng quản lý và phát triển thị trường kinh doanh phía Nam từ Đà Nẵng đến Cà Mau.
  - + Xây dựng sơ đồ tổ chức, định biên lao động phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - + Hoàn thiện các quy chế, quy định, kiện toàn lại quy chế tổ chức và hoạt động các Phòng, Chi nhánh trực thuộc Công ty.
- Lao động - Tiền Lương:
  - + Định biên lao động năm 2014: 920 người;
  - + Tiền lương bình quân năm 2014: 13,1 triệu đồng/người/tháng.

#### **4. Các hoạt động đoàn thể**

Căn cứ chương trình hoạt động của Tổng Công ty khí Việt Nam, nghị quyết số 01-NQ/ĐU, ngày 15/01/2014 của Đảng ủy KMN, các tổ chức đoàn thể đã xây dựng, triển khai kế hoạch nghiêm túc và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó có một số công tác trọng điểm như:

- Phát động phong trào thi đua năm 2014: lao động giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến kinh nghiệm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".
- Tổ chức lễ mít tinh kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Đoàn thanh niên 26/03, ngày thành lập Công ty 28/3, ngày 20/10 trong toàn Công ty, trang trọng, thiết thực;
- Tổ chức các chương trình về nguồn: thăm Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn, Nghĩa trang Đồng Lộc, Thành cổ Quảng Trị, viếng mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp, và di tích lịch sử tại Côn Đảo.

### **III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NĂM 2014**

#### **❖ Những bài học kinh nghiệm trong năm 2014**

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tập đoàn/Tổng Công ty Khí. Xây dựng, phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chương trình hành động của Công ty đến tất cả CBCNV.
- Xác định đúng các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung nguồn lực thực hiện.
- Đảm bảo hiệu quả trong kinh doanh LPG, CNG. Xây dựng kế hoạch, tổ chức và khai thác hiệu quả hệ thống kho chứa, trạm chiết nạp của Công ty.
- Đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo và CBCNV vì mục tiêu phát triển chung của KMN. Tăng cường kiểm tra giám sát các chi nhánh, đơn vị để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, tạo điều kiện tốt nhất để các đơn vị thực hiện những nhiệm vụ được giao.
- Nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, đưa Nghị quyết của Đảng các cấp vào thực tiễn. Phát huy tốt vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc nâng cao sức mạnh của đội ngũ cán bộ Đảng viên và CBCNV trong toàn Công ty.
- Động viên khen ngợi kịp thời các nhân tố tích cực, quan tâm tới đời sống vật chất tinh thần của CBCNV.

#### **❖ Kết luận trong năm 2014**

- Mặc dù năm 2014 kinh doanh LPG và tình hình kinh tế có nhiều khó khăn nhưng tập thể CB.CNV KMN đã nỗ lực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ kế hoạch được giao.
- Các dự án đang triển khai thi công đáp ứng được tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng, an toàn PCCC và đưa vào khai thác đạt hiệu quả.
- Đời sống, thu nhập cán bộ công nhân viên ổn định tạo nên không khí làm việc phấn khởi, thoái mái và ổn định trong công việc.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

#### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 16/NQ-KVN ngày 06/03/2009 về Chiến lược phát triển Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025.
- Kết quả sản xuất kinh doanh các năm của KMN.
- Nhu cầu thị trường và tình hình kinh doanh của KMN.

#### II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

- Vận hành an toàn, hiệu quả và đảm bảo công tác an ninh an toàn các kho, trạm LPG, CNG hiện có của Công ty.
- Tăng cường, tập trung công tác bán lẻ LPG tại khu vực thị trường KMN quản lý, chú trọng mở các cửa hàng bán lẻ trực tiếp, giảm thiểu bán LPG ở các khâu trung gian để tăng hiệu quả kinh doanh.
- Giữ ổn định sản lượng CNG ở những khách hàng hiện hữu, lèn phương án mở rộng quy mô, tìm kiếm khách hàng mới.
- Ký kết và thực hiện hợp đồng sản xuất bình 20 kg cho đối tác nước ngoài để xuất khẩu, khai thác hiệu quả dây chuyền sản xuất bình 20 kg.
- Quán triệt nghiêm túc chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng Công ty về phát huy nội lực, tăng cường sử dụng dịch vụ trong ngành.
- Cùng Tổng Công ty tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu PETROVIETNAM GAS ngày càng lớn mạnh và có uy tín trên thị trường.
- Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư theo Quyết định số 179/QĐ-KVN ngày 5/9/2014 về việc ban hành quy trình thực hiện giám sát và đánh giá trực tiếp dự án đầu tư.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

#### III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2015

##### 1. Sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2015	Ghi chú
I.	Sản lượng			
1	Khí nén CNG	M <sup>3</sup>	150.000.000	
-	CNG KMN	M <sup>3</sup>	75.000.000	
-	CNG Việt Nam	M <sup>3</sup>	75.000.000	
2	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	219.000	
-	LPG rời	Tấn	64.000	
-	LPG bình	Tấn	155.000	

3	Vỏ bình làm mới	Vỏ	340.000	
4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000	
5	Xăng dầu	Lít	3.900.000	
II.	Doanh thu	Tỷ đồng	7.078,50	
III.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	224,10	
IV.	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	155,50	

(Kế hoạch năm 2015 được xây dựng trên cơ sở giá CP = 780 USD/Tấn và giá dầu = 100 USD/Thùng)

## 2. Đầu tư xây dựng cơ bản

- Tập trung di dời Kho và trạm chiết LPG tại Đồng Nai của công ty VTGas, do đến 2015 hợp đồng thuê đất giữa VTGas và Cảng Đồng Nai hết hiệu lực.
- Tập trung nâng cấp, cải tạo một số Kho, Trạm chiết LPG và trạm nén CNG để đáp ứng các yêu cầu về an toàn, bảo trì bảo dưỡng công trình và đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2015 là 168 tỷ đồng.

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Giải pháp Sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh gas bình, nâng cao hiệu quả của các cửa hàng bán lẻ trực thuộc, quản lý hiệu quả công tác đầu tư vỏ bình mới và vòng quay vỏ bình gas.
- Nghiên cứu tổng quát thị trường từ đó đưa ra chính sách phù hợp để phát triển, tiếp tục củng cố các vùng thị trường theo địa bàn hoạt động của Công ty, đẩy mạnh các thị trường còn yếu. Xây dựng chương trình Quảng cáo khuyến mại, khuyếch trương thương hiệu hướng tới người tiêu dùng.
- Khai thác hiệu quả kho LPG Gò Dầu, Dung Quất, Cần Thơ, Đồng Nai; tăng công suất các trạm chiết nạp của Công ty để chủ động hàng bán và giảm dần chi phí.
- Đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng sử dụng nhiên liệu CNG trong công nghiệp và giao thông vận tải. Tính toán, lên phương án cụ thể để phát triển khách hàng sử dụng CNG tại khu vực xa nguồn khí để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.
- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy trình về an toàn, quy chế bảo dưỡng sửa chữa, định mức kinh tế kỹ thuật,... nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng năng suất lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- Tăng cường công tác thông tin, dự báo thị trường nhằm phục vụ công tác kế hoạch, sắp xếp nguồn hàng, cân đối hàng tồn kho và tiêu thụ sản phẩm.

### 2. Giải pháp Tài chính - Kế toán

- Tận dụng tối đa nguồn vốn tín dụng của các tổ chức tài chính, nguồn vốn của Tổng Công ty, Tập đoàn, đảm bảo vốn cho nhu cầu đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát chặt chẽ giá thành, giá vốn đảm bảo chất lượng và giá sản phẩm hàng hóa dịch vụ ở mức hợp lý. Tổ chức kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh.
- Rà soát lại các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán nhằm tăng khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, có biện pháp thu hồi với những khách hàng có công nợ quá hạn.

### **3. Giải pháp về Khoa học Công nghệ và Sản xuất**

- Tiếp tục nghiên cứu, duy trì và phát triển ứng dụng của khí thiên nhiên nén (CNG) trong giao thông vận tải và trong lĩnh vực công nghiệp ... thay thế cho các loại nhiên liệu khác.
- Nghiên cứu phát triển hệ thống phân phôi, tiêu thụ LNG (cho giao thông vận tải cũng như công nghiệp), góp phần đưa LNG vào sử dụng như một dòng sản phẩm mới của Công ty.
- Lựa chọn, chuyển giao, ứng dụng và làm chủ các công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **4. Giải pháp về An toàn và Bảo vệ môi trường**

- Thường xuyên tăng cường công tác giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC và vận hành bảo dưỡng sửa chữa các công trình khí nhằm ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn, đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt.
- Tổ chức các lớp tập huấn cho CB-CNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.
- Bảo vệ môi trường bằng cách sử dụng các công nghệ mới tiết kiệm tài nguyên, nguyên liệu, năng lượng, thân thiện với môi trường.
- Duy trì, áp dụng hiệu quả và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng – Môi trường.

### **5. Giải pháp về Phát triển nhân lực, đào tạo và đổi mới doanh nghiệp**

- Quán triệt, thực hiện tốt công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo có được đội ngũ kế thừa cũng như lựa chọn được các cán bộ có đủ năng lực thực hiện công việc đảm nhiệm.
- Sắp xếp bố trí và sử dụng lao động hợp lý, không tuyển thêm lao động khi khởi lượng công việc không tăng.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đề xuất nhân sự tham gia các khóa đào tạo đúng người phù hợp với yêu cầu từng chức danh công việc.
- Xây dựng, duy trì và phát triển nguồn nhân lực trẻ, năng động sáng tạo.

## **V. KẾT LUẬN**

- Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2015, các giải pháp thực hiện của Công ty Cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam.

Cho phép tôi thay mặt toàn thể CB.CNV Công ty KMN cảm ơn sự lãnh đạo sát sao của Tập đoàn, Tổng Công ty đã giúp đỡ KMN trong thời gian qua. Hy vọng trong thời gian tới, đặc biệt là năm 2015 Công ty KMN sẽ nhận được nhiều hơn nữa sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tập đoàn, Tổng Công ty Khí Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!



VŨ QUÝ HIỆU

### PHẦN III

## BÁO CÁO CỦA HĐQT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

#### I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2014.

Năm 2014, tình hình triển khai kế hoạch SXKD của PV Gas South tiếp tục có những thuận lợi nhất định về nguồn hàng, vốn, hệ thống cơ sở vật chất, thương hiệu nhưng cũng gặp rất nhiều khó khăn như: Suy thoái kinh tế kéo dài, sản xuất đình trệ, nhu cầu LPG giảm, chỉ số hàng tồn kho tăng cao; Biến động giá CP không theo quy luật, giá CP giảm mạnh-giá CP tháng 12/2014 giảm 52% so với giá CP tháng 12/2013 (từ 1.162,5 USD/T xuống còn 560 USD/T); Cạnh tranh gay gắt do các hãng kinh doanh LPG trên thị trường có chính sách hỗ trợ mạnh cho các đại lý, cửa hàng; Tình hình gian lận thương mại trong kinh doanh LPG vẫn tồn tại ở hầu hết các khu vực thị trường trong khi khung xử phạt vi phạm hiện nay không đủ mạnh; Giá dầu thế giới liên tục giảm mạnh đặc biệt là các tháng cuối năm; Giá khí CNG đầu vào tăng cao, các khách hàng chuyển sang sử dụng sản phẩm thay thế (Biomass, than đá...) với mức giá cạnh tranh hơn.

Với các thuận lợi và khó khăn như vậy, PV Gas South đã tập trung mọi nguồn lực, điều hành chủ động, linh hoạt và cùng với sự quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên PV Gas South, các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 đã được triển khai thực hiện quyết liệt và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, cụ thể như sau:

- Sản lượng LPG đạt 236.893 tấn vượt 11,22%/KH
- Sản lượng CNG đạt 159.338.585 m<sup>3</sup> vượt 14,67%/KH
- Tổng doanh thu đạt 7.657,77 tỷ đồng vượt 12,86%/KH
- Lợi nhuận trước thuế đạt 246,61 tỷ đồng vượt 26,92%/KH
- Lợi nhuận sau thuế đạt 191,5 tỷ đồng vượt 16,98%/KH
- Tỷ suất lợi nhuận/VĐL đạt 50,39%.

Về công tác đầu tư và xây dựng năm 2014, Công ty đã cơ bản hoàn thành các công việc trong kế hoạch, đáp ứng được tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng, an toàn PCCN và đưa vào khai thác đạt hiệu quả, trong đó:

- Hoàn thành việc di dời nhà máy bình khí dầu khí từ Trảng Bom về Nhơn Trạch và đưa nhà máy vào hoạt động ổn định; Hoàn thành việc lắp đặt dây chuyền sản xuất bình 20 Kg để xuất khẩu sang Korea;
- Hoàn thành việc mua toàn bộ vốn góp của PTT tại VTGas;
- Hoàn thành việc mua 10 Modules đảm bảo khả năng cung cấp CNG cho khách hàng công nghiệp;

- Hoàn thành việc di dời Trạm LPG từ KCN Suối Dầu - Nha Trang đến KCN Phú Hội - Lâm Đồng của công ty VTGas.
- Trong năm 2014, Công ty đã được nhận các giải thưởng :
- Công ty đã nhận được giải thưởng là một trong số "**30 doanh nghiệp minh bạch nhất**" của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội 2013-2014 do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức.
- Tiếp nối thành công trong năm 2013 Công ty đã đứng thứ 14 trong "**Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" năm 2014 do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư chủ trì tổ chức bình chọn.** Đây là năm thứ 3 liên tiếp PV Gas South được trao danh hiệu này, khẳng định tên tuổi của một doanh nghiệp lớn, có sự tăng trưởng ổn định, hiệu quả. Mục tiêu của chương trình là tìm kiếm và xếp hạng các công ty niêm yết có thành tựu lớn trong hoạt động kinh doanh thể hiện qua các chỉ số tài chính cơ bản.
- Đạt giải "**top 50 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2014**" do Sở GDCK TPHCM và báo Đầu tư Chứng khoán đồng tổ chức. Đây cũng là lần thứ 3 Công ty đạt được giải này.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ II gồm 5 thành viên, đã được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 20/04/2012 và do có sự thay đổi về nhân sự trong năm 2014 nên Công ty đã trình ĐHĐCD bất thường thông qua một số sự thay đổi nhân sự trong năm 2014.

### **II.1 Các phiên họp của HĐQT**

Trong năm 2014, HĐQT đã làm việc thông qua 06 phiên họp HĐQT và thông qua việc lấy phiếu ý kiến 16 lần và quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

#### **1. Quý 1/2014:**

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014;
- Thông qua chủ trương vay vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2014 của Công ty;
- Thông qua việc chuyển Công ty TNHH Kinh doanh Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas) thành Công ty TNHH MTV VT-Gas và thông qua việc bổ nhiệm nhân sự tại Công ty VT Gas;
- Thông qua việc thành lập chi nhánh Đăk Lăk trực thuộc Công ty trên cơ sở tiếp nhận Chi nhánh Đăk Lăk từ Công ty TNHH MTV Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Đông và phê chuẩn việc bổ nhiệm nhân sự tại Chi nhánh Đăk Lăk.
- Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;
- Thông qua công tác nhân sự tại các Đơn vị thành viên của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam;
- Thông qua các văn viện trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của PV Gas South;
- Thông qua Quy chế trả lương trả thưởng tạm thời cho Nhà máy Bình khí Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh PV Gas South;

- Thông qua việc vay vốn phục vụ các dự án đầu tư năm 2014 của Công ty;

#### **2. Quý 2/2014:**

- Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2013 cho cổ đông của PV Gas South;
- Chấp thuận sửa đổi Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014 Dự án di dời Nhà máy Bình khí Dầu khí Việt Nam;
- Chấp thuận giải thể Phòng Tổ chức – Hành chính để thành lập Phòng Tổ chức nhân sự và Văn phòng trực thuộc Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam;
- Phê duyệt Nhân sự của các Phòng sau khi thành lập mới;

#### **3. Quý 3/2014:**

- Phê duyệt Phương án di dời trạm chiết nạp Suối dầu – Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa sang khu Công nghiệp Phú Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng;
- Phê duyệt đơn vị cung cấp thiết bị cho Nhà máy Bình Khí Dầu Khí Việt Nam;
- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất 6 tháng đầu năm và Kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2014;
- Thông qua Điều lệ và các quy chế của Công ty TNHH MTV Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas);
- Thông nhất phê chuẩn để Giám đốc Công ty bổ nhiệm Ông Huỳnh Lâm Kiệt – Phó trưởng phòng Tài chính – Kế toán của PV Gas South giữ chức Kế toán trưởng PV Gas Sài Gòn thay Ông Ngô Duy Trọng chuyển công tác;
- Thông qua công tác nhân sự tại các Đơn vị thành viên của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam;
- Ông Nguyễn Sỹ Thắng thôi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam để nghỉ hưu;
- Bầu Ông Trần Thanh Nam – Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam thay Ông Nguyễn Sỹ Thắng;
- Thông qua công tác nhân sự tại các Chi nhánh của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam;
- Thông qua việc giới thiệu bà Nguyễn Thị Hồng Hải – Phó Giám đốc Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (CNG Việt Nam) ứng cử chức Thành viên Hội đồng Quản trị CNG Việt Nam (kiêm nhiệm) nhiệm kỳ 2013 – 2018;
- Thông qua việc Bổ nhiệm Ông Nguyễn Xuân Đạt – chuyên viên Phòng Tài Chính kế toán kiêm giữ chức Kiểm soát viên chính Công ty TNHH MTV Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas) với thời hạn 03 năm;
- Thông qua việc miễn nhiệm chức Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam đối với Ông Đoàn Văn Nhuộm để nhận nhiệm vụ mới;
- Thông qua việc giao nhiệm vụ cho Ông Vũ Quý Hiệu – Thành viên Hội đồng Quản Trị kiêm Phó Giám đốc Công ty nhận bàn giao công việc từ Ông Đoàn Văn Nhuộm và điều hành Công ty cho đến khi có quyết định bổ nhiệm Giám đốc Công ty.

#### **4. Quý 4/2014:**

- Chấp thuận phê duyệt phương án thuê mua tài chính đối với hệ thống tuyển ống bơm rót khí đốt hóa lỏng;
- Chấp thuận phê duyệt phương án thuê mua tài chính cho việc mua sắm 01 Lò đốt vỏ bình Gas cho nhà máy Bình khí Dầu khí Việt Nam;
- Bổ nhiệm Ông Đỗ Tấn – Trưởng Ban Kế hoạch Tổng Công ty Khí Việt Nam giữ chức Thành viên HĐQT thay Ông Trần Thanh Nam chuyển công tác;
- Bầu Ông Đỗ Tấn – Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam;
- Bổ nhiệm Ông Vũ Văn Thực – Phó giám đốc Công ty giữ chức Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty;
- Bổ nhiệm Ông Vũ Quý Hiệu – Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty giữ chức Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty thay Ông Đoàn Văn Nhuộm;
- Bổ nhiệm Ông Đào Hữu Thắng giữ chức Phó Giám đốc Công ty PV Gas South;
- Thông qua Kế hoạch tiền lương năm 2014 của Công ty PV Gas South và các Công ty thành viên của PV Gas South;
- Phê duyệt bổ sung kế hoạch và chủ trương mua trạm chiết LPG tại Đà Nẵng và bổ sung Kế hoạch dự án Kho và Trạm chiết LPG Đồng Nai cho Công ty TNHH MTV Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas);
- Thông qua công tác nhân sự tại Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (CNG Việt Nam) và công ty TNHH MTV Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas);
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ từ 380 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng bằng nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCD bất thường năm 2014;
- Thông qua việc giới thiệu Ông Trần Văn Nghị - Phó giám đốc Công ty làm Người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty Vinabenny thay Ông Nguyễn Sỹ Thắng nghỉ hưu;
- Thông qua công tác nhân sự của Công ty PV Gas South và các Công ty thành viên.

## **5. Công tác khác:**

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử (Website) của Công ty, đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trên Website của Công ty. Hiện nay, Công ty đang hoàn thiện phiên bản tiếng Anh để cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nước ngoài.

## **II.2 Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành.**

Các thành viên HĐQT tại Công ty gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành, 01 thành viên chuyên trách và 01 thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành;
- Họp và chỉ đạo các Chi nhánh trực thuộc, đơn vị thành viên báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm của đơn vị;
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT;
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị công ty cổ phần, công tác này thực tế trong năm qua đã đạt kết quả, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả.

Về việc giám sát công tác điều hành của đồng chí Giám đốc, HĐQT đánh giá năm qua đồng chí Tổng giám đốc đã thực hiện tốt các chiến lược, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2014.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2015**

Theo dự báo, kinh tế thế giới năm 2015 sẽ có sự phục hồi tích cực hơn song còn nhiều yếu tố rủi ro và chưa vững chắc, đặc biệt là sự biến động của giá CP và giá dầu thế giới có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam và trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Với đặc điểm tình hình chung như vậy, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2015, HĐQT xác định những nội dung chính cần thực hiện như sau:

1. Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành. Tập trung chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Làm việc với Ban Giám đốc, các Chi nhánh, các đơn vị để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ năm 2015;
3. Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định và tổ chức họp bất thường khi cần thiết để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban điều hành theo quy định hoặc được mời để cùng ban điều hành xử lý kịp thời các công việc;
4. Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT.
5. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư và xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của các dự án.
- Triển khai việc Di dời Kho và trạm chiết LPG tại Đồng Nai của công ty VTGas;
- Tập trung nâng cấp, cải tạo các kho và trạm chiết LPG, trạm mè CNG nhằm tăng cường công tác an toàn và nhu cầu sử dụng;

- Chuẩn bị các thủ tục đầu tư Trạm chiết LPG tại Cà Mau.
- 6. Nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, tiêu thụ LNG cho giao thông vận tải cũng như công nghiệp, góp phần đưa LNG vào sử dụng như một dòng sản phẩm mới của Công ty.



# **PHẦN IV**

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015**

### **PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2014**

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp; Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền nam; Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua. Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty;
- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát.
- Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại các đơn vị trong Công ty, thực hiện Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán An Phú để kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và các quy trình kiểm soát nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài chính trong toàn Công ty bao gồm các công ty con CNG và VTGas. Cuối năm thành viên BKS tham gia giám sát công tác kiểm kê vốn tài cuối năm tại các đơn vị trong Công ty;
- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua Kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước, của cấp trên, như: Kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty Khí...

#### **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

##### **1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014**

- So với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông giao: Doanh thu thực hiện 7.657,77 tỷ đồng đạt 112,86 % kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế thực hiện 191,5 tỷ đồng đạt 116,98% so với kế hoạch.
- Công tác đầu tư tài chính, đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị cũng đã được thực hiện đúng tiến độ, kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh

doanh: trong năm tiếp tục triển khai lắp đặt, hoàn thành và đưa vào sử dụng các trạm CNG cung cấp cho giao thông vận tải, hoàn thành dự án di dời nhà máy bình khí Dầu khí. Hoàn thành việc mua lại toàn bộ phần vốn góp của Ủy ban Dầu Khí Thái Lan (PTT) tại Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas).

- Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đầu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, về quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đang được làm thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định. Việc mua bán, chuyển giao tài sản thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi Chi nhánh Nhà máy Bình khí Dầu khí và Công ty TNHH MTV VTGas đã nhanh chóng ổn định đi vào sản xuất kinh doanh.

#### **Một số chỉ tiêu chính tình hình thực hiện kế hoạch năm 2014**

STT	Chi tiêu	Kế hoạch Năm 2014	Thực hiện Năm 2014	% Thực hiện kế hoạch
1	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	6.784,9	7.657,7	112,86%
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	163,7	191,5	116,98%
3	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đ/cp)	2.542	3.691	145,20%

#### **2. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức và các nghị quyết khác của ĐHĐCĐ**

- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2013 là 15% /cp bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã thông qua.
- Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.

#### **3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014**

- Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội theo qui định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2014 của Công ty là lành mạnh, khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo, Cơ cấu vay nợ trên Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu giảm so với năm trước, Công ty đã bảo toàn, phát triển được vốn, các chỉ số tỷ suất lợi nhuận đạt kế hoạch.
- Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện .

#### **4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã được Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.
- Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: Mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa, Công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát, sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ, giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng. Chấn chỉnh sát sao việc tuân thủ quy chế quản lý Tiền - hàng- công nợ để hạn chế rủi ro. Thực hiện trích lập các khoản dự phòng như: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.
- Lãnh đạo Công ty đã làm tốt công tác luân chuyển cán bộ, hoàn thiện bộ máy tổ chức, vừa đảm bảo tính thống nhất trong quản lý, điều hành, vừa đẩy mạnh phân cấp phân quyền tạo sự chủ động trong sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên.
- Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch theo đúng các quy chế đã được phê duyệt. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

## **5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

- Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

## **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

- Sau quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2014 vừa qua, Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và dựa trên chất lượng dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte đã được kiểm chứng qua kết quả thực hiện công việc kiểm toán tại PVGS từ năm 2007 đến nay, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2015, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## **PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2015**

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCDĐ thường niên năm 2015. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và chiến lược phát triển đến năm 2025.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị cũng như tại văn phòng Công ty.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2015. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Giám sát quá trình thực hiện tăng vốn điều lệ, chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCDĐ.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thực Quyên**

## PHẦN V

### CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2015

- i. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất PV Gas South năm 2014 (đã được kiểm toán)
- ii. Tờ trình về việc Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015
- iii. Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015
- iv. Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015
- v. Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ tại một số Điều, khoản theo Luật doanh nghiệp 2014

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2015

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014  
(đã được kiểm toán)

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;*
- *Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam,*

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và đã được đăng tải trên website của Công ty tại [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn) bao gồm:

- ✓ Báo cáo của kiểm toán viên;
- ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014;
- ✓ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014;
- ✓ Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2014;
- ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2014.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Giá trị năm 2014
1	Tổng tài sản	Đồng	3.202.554.989.967
2	Nợ phải trả	Đồng	2.067.877.707.579
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	941.615.128.045
4	Tổng doanh thu	Đồng	7.657.774.019.955
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	246.606.372.863
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	191.456.114.948
	Trong đó, phân bổ cho:		
	Lợi ích cổ đông thiểu số	Đồng	51.198.196.750
	Cổ đông của Công ty mẹ	Đồng	140.257.918.198

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



## TỜ TRÌNH

Về việc Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2014 và phương án dự kiến năm 2015 của Công ty PV Gas South như sau:

#### 1. Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Ghi chú
A - Lợi nhuận trước thuế năm 2014 của Công ty	146.929.818.358	đồng
B - Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.668.780.572	đồng
C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	115.261.037.786	đồng
D - Trích lập các quỹ	51.120.741.127	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển (20%)	23.052.207.557	đồng
+ Quỹ dự phòng tài chính (5%)	5.763.051.889	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22.305.481.681	đồng
E - Thưởng Ban điều hành Công ty năm 2014	300.000.000	đồng
<b>Phương án chia cổ tức năm 2014</b>		
1 - Tổng số cổ phiếu	50.000.000	cổ phiếu
2 - Vốn điều lệ của Công ty	500.000.000.000	đồng
3 - Lợi nhuận năm 2013 còn lại	433.796.330	đồng
4 - Lợi nhuận năm 2014 sau khi trích lập các quỹ và thưởng Ban điều hành	64.274.092.989	đồng
5 - Lợi nhuận năm 2014 chia cho các cổ đông	63.000.000.000	đồng
+ 10% trên vốn điều lệ 380.000.000.000 đồng (đã tạm ứng)	38.000.000.000	đồng

+ 5% trên vốn điều lệ 500.000.000.000 đồng	25.000.000.000	đồng
<b>6 - Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>15%</b>	
<b>7 – Thời điểm chia cổ tức:</b> 10% đã chia ngày 20/4/2015 5% sau ngày Đại hội cổ đông		
<b>8 - Lợi nhuận chuyển sang năm 2015</b>	<b>1.274.092.989</b>	đồng

(\*), Ủy quyền HĐQT chọn lựa thời điểm phù hợp để tiến hành trả cổ tức.

## 2. Phương án dự kiến chia cổ tức, thường Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2015:

Chi tiêu	Năm 2015	Ghi chú
<b>1- Lợi nhuận năm 2014 chuyển sang</b>	<b>1.274.092.989</b>	đồng
<b>2- Lợi nhuận trước thuế năm 2015</b>	<b>132.600.000.000</b>	đồng
<b>3- Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>29.200.000.000</b>	đồng
<b>4- Lợi nhuận sau thuế năm 2015</b>	<b>103.400.000.000</b>	đồng
<b>5- Trích lập các quỹ</b>	<b>32.340.000.000</b>	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển (10%)	10.340.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng lương)	22.000.000.000	đồng
<b>6- Thưởng Ban điều hành Công ty năm 2015</b>	<b>300.000.000</b>	đồng
<b>7- Lợi nhuận chia cổ tức dự kiến</b>	<b>70.760.000.000</b>	đồng
<b>a - Tổng số cổ phiếu</b>	<b>50.000.000</b>	cổ phiếu
<b>b - Vốn điều lệ của Công ty</b>	<b>500.000.000.000</b>	đồng
<b>c - Lợi nhuận chưa chia cổ tức năm 2014</b>	<b>1.274.092.989</b>	đồng
<b>d - Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ và thường Ban điều hành</b>	<b>72.034.092.989</b>	đồng
<b>e - Lợi nhuận chia cho cổ đông</b>	<b>70.000.000.000</b>	đồng
<b>f - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)</b>	<b>14%</b>	
<b>g - Cổ tức</b>	<b>1.400</b>	đồng/cp
<b>h - Lợi nhuận chuyển sang năm 2016</b>	<b>2.034.092.989</b>	đồng

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



## TỜ TRÌNH

Về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;*
- *Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam;*
- *Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,*

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của HĐQT và BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD hàng năm, Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

#### I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS PV Gas South năm 2014 như sau:

- Số lượng thành viên:
  - + Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
  - + Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.
- Tổng tiền lương đã chi của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2014	TH 2014/ KH 2014
Tiền lương của thành viên HĐQT và BKS	4.139.063.760	4.615.967.855	90%

- Tổng tiền thù lao năm 2014: 60.000.000 đồng.

#### II. Kế hoạch lương/thù lao của HĐQT và BKS năm 2015:

- Số lượng thành viên:
  - + Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
  - + Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.
- Tổng tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát dự kiến: 4.867.935.886 đồng.

- Thủ lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại PV Gas South:
- Thủ lao cho thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thủ lao cho thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đỗ Tấn

## TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

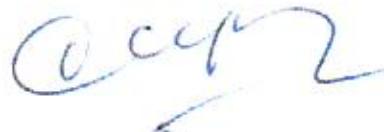
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty PV Gas South là:

1. Chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam là đơn vị kiểm toán chính thức cho PV Gas South.
2. Chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Phú là đơn vị kiểm toán dự bị cho PV Gas South trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do PV Gas South đưa ra hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thực Quyên

## TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi Điều lệ một số Điều, khoản theo Luật Doanh nghiệp 2014

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi điều lệ cụ thể như sau:

Điều lệ công ty năm 2014	Sửa đổi	Căn cứ pháp lý
<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> Điều lệ này của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 10 tháng 04 năm 2013.	<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> Điều lệ này được Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam được thông qua theo nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 21 tháng 04 năm 2015	
<b>Điều 1. Định nghĩa</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau: b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005. e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.	<b>Điều 1. Định nghĩa</b> 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014. e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được áp dụng theo quy định của Luật hiện hành.	
<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b> 2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp. 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <b>từ 5%</b> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:	<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b> 2. Người nắm giữ cổ phần có các quyền sau: h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp. 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:	Căn cứ Điều 114, 129 và Điều 136 Luật doanh nghiệp 2014

<p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p>	
<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Căn cứ Điều 136 và Điều 160 Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>I. Quyết định giao dịch bán tài</p>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>I. Quyết định đầu tư, giao dịch</p>	<p>Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014</p>

<p>sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p>bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có</p>	<p><b>Điều 18. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>	<p>Căn cứ Điều 141 Luật doanh nghiệp 2014</p>
--	--	---	--	---

<p>quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p> <p>4. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản Điều 17.3 của Điều lệ này.</p>	<p>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.</p>	
<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</li> <li>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty</li> <li>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</li> </ul> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở</p>	<p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;</li> <li>b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;</li> <li>c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty;</li> <li>d. Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</li> <li>e. Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh</li> </ul> <p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông</p>	<p>Căn cứ Điều 144 Luật doanh nghiệp 2014</p>

<p>lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ có thể được thực hiện theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản quy định tại Điều 21.</p>	<p>bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo nguyên tắc dần phiếu. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>	
<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>Quá thời hạn quy định mà Công ty không nhận được Phiếu lấy ý kiến từ các cổ đông thì được coi như các cổ đông đó đồng ý thông qua toàn bộ nội dung trong Phiếu lấy ý kiến.</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</b></p> <p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ.</p>	<p>Căn cứ Điều 145 Luật doanh nghiệp 2014</p>

<p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</p> <p>8. Quyết định thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của các cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu;</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 3 điều 20)</p>	
<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>12. Nghị quyết bằng văn bản. Nghị quyết bằng văn bản phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng quản trị sau đây:</p> <p>a. Thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Số lượng thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị.</p> <p>Nghị quyết loại này có hiệu lực</p>	<p><b>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>12. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị Quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.</p>	<p>Do luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản luật chuyên ngành hiện hành không có quy định cụ thể đối với việc ký Nghị quyết HĐQT, nên nội dung này cần được điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thực hiện.</p>

<p>và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên.</p>		
<p><b>Điều 36. Ban kiểm soát</b> 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p><b>Điều 36. Ban kiểm soát</b> 1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p>Căn cứ Điều 165 Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p><b>Điều 55. Ngày hiệu lực</b> 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam nhất trí thông qua ngày 08 tháng 04 năm 2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p><b>Điều 55. Ngày hiệu lực</b> 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam nhất trí thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2015 tại ĐHCD thường niên năm 2015. Các điều khoản của Điều lệ chính thức có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.</p>	

Tờ trình trên là một phần không thể thiếu của Điều lệ tổ chức hoạt động công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam và chính thức có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của Luật doanh nghiệp năm 2014.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!



**PHÂN VI**  
**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2015**



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**DỰ THẢO**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Quyết định số 3734/QĐ-BCN ngày 20/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về Phương án và chuyển Công ty kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam thành Công ty cổ phần Kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam (PV Gas South);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam;
- Căn cứ biên bản họp số ..../BB-DHĐCD ngày .....của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam.

Ngày 21/04/2015, tại....., cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông sở hữu ..... cổ phần chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014, Kế hoạch SXKD 2015 với một số chỉ tiêu chính như sau:**

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của KMN đạt được như sau:**

a) Số liệu sản lượng:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ % KH
1	Khí nén CNG	M <sup>3</sup>	138.960.000	159.338.585	114,7%
-	CNG KMN	M <sup>3</sup>	68.960.000	84.712.243	105,9%
-	CNG Việt Nam	M <sup>3</sup>	70.000.000	74.626.342	101,4%
2	Khí hóa lỏng LPG (*)	Tấn	213.000	236.893	111,2%
-	LPG rời	Tấn	62.168	85.045	136,8%
-	LPG bình	Tấn	150.832	151.848	100,7%
3	Vỏ bình làm mới	Vò	200.000	294.259	147,1%

4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000	183.503	101,9%
5	Xăng dầu	Lít	3.800.000	4.231.742	111,4%

(\*) Đã loại trừ phần trùng sản lượng của Công ty VT Gas

b) Số liệu Tài chính:

Đvt: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ % KH
Số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:				
I	Doanh thu	6.784,9	7.657,77	112,86%
II	Lợi nhuận trước thuế	194,3	246,61	126,92%
Số liệu báo cáo tài chính riêng:				
I	Doanh thu	5.452,20	5.560,59	101,99%
II	Lợi nhuận trước thuế	103,70	146,93	141,69%

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của KMN cụ thể như sau:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2015
<b>I. Sản lượng</b>			
1	Khí nén CNG	M <sup>3</sup>	150.000.000
-	CNG KMN	M <sup>3</sup>	75.000.000
-	CNG Việt Nam	M <sup>3</sup>	75.000.000
2	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	219.000
-	LPG rời	Tấn	64.000
-	LPG bình	Tấn	155.000
3	Vỏ bình làm mới	Vỏ	340.000
4	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	180.000
5	Xăng dầu	Lít	3.900.000
<b>II. Doanh thu</b>			
<b>III. Lợi nhuận trước thuế</b>			
<b>IV. Nộp ngân sách</b>			

(Kế hoạch năm 2015 được xây dựng trên cơ sở giá CP = 780 USD/Tấn và giá dầu = 100 USD/Thùng)

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015**

### **Phản biểu quyết:**

- Tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014 và Kế hoạch hoạt động năm 2015**

### **Phản biểu quyết:**

- Tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 (đã được kiểm toán)**

### **Phản biểu quyết:**

- Tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **Điều 5: Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức, thường Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2014, năm 2015**

### **❖ Về phương án chia cổ tức, thường ban điều hành và trích lập các quỹ 2014**

#### **• Về phương án chia cổ tức:**

- Lợi nhuận sau thuế chia cho cổ đông : 63.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ : 15%

*Trong đó:*

- + 10% trên vốn điều lệ 380.000.000.000 đồng (đã chia ngày 20/4/2015)
- + 5% trên vốn điều lệ 500.000.000.000 đồng (bằng tiền mặt): dự kiến sẽ chi trả sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. Ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức này.

- Về thường Ban điều hành : 300.000.000 đồng**

#### **• Về phương án trích lập các Quỹ:**

- Quỹ đầu tư phát triển 20% : 23.052.207.557 đồng
- Quỹ dự phòng tài chính 5% : 5.763.051.889 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 22.305.481.681 đồng

- ❖ **Về kế hoạch chi trả cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2015**
  - Về phương án chia cổ tức:**
    - Lợi nhuận sau thuế chia cho cổ đông : 70.000.000.000 đồng
    - Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ : 14%
    - Hình thức chi trả : Bằng tiền mặt
  - Về thưởng Ban điều hành** : 300.000.000 đồng
  - Về kế hoạch trích lập các quỹ:**
    - Quỹ đầu tư phát triển 10% : 10.340.000.000 đồng
    - Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3 tháng lương) : 22.000.000.000 đồng

**Phân biểu quyết:**

- Tân thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015**

**Phân biểu quyết:**

- Tân thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 7: Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015**

**Phân biểu quyết:**

- Tân thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 8: Thông qua Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tại một số Điều, khoản theo Luật doanh nghiệp 2014**

**Phân biểu quyết:**

- Tân thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... Cổ phần chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Đỗ Tân**

